

Số: 814.../QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học hệ vừa làm vừa học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ v/v thành lập và qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1025/QĐ-ĐHNT ngày 24/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học, liên thông và bằng hai;

Căn cứ Quyết định số 1140/QĐ-BGDĐT ngày 26/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển đổi tên mã số các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Nha Trang theo Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên các lớp đào tạo tại Trường Đại học Nha Trang;

Xét đề nghị của Ông Giám đốc Trung tâm đào tạo và Bồi dưỡng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học hệ vừa làm vừa học cho 37 sinh viên các ngành, vì đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế (có tên trong danh sách kèm theo).

TT	Ngành tốt nghiệp	Số lượng
1	Quản trị kinh doanh	01
2	Kế toán	36
Tổng cộng		37

Điều 2. Trường các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT, ĐTBĐ.



HIỆU TRƯỞNG

Trang. Pi Trung

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC

(Theo Quyết định số: 814.../QĐ-ĐHNT ngày 17...tháng 7...năm 2018)

1. Ngành: Quản trị kinh doanh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	CT11QT3026	Trần Trung Hiếu	1984	Vĩnh Long	Trung bình	CT11QTTC

Danh sách gồm 01 sinh viên.

2. Ngành: Kế toán

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	13DN0232	Nguyễn Kim Chúc	25/11/1986	Vĩnh Long	Trung bình	CT13DN1
2	13DN0235	Nguyễn Thị Diễm	04/12/1991	Sóc Trăng	Trung bình	CT13DN1
3	13DN0242	Phan Thị Thuý Hằng	28/11/1990	Nghệ An	TB Khá	CT13DN1
4	13DN0251	Bùi Thị Thanh Huyền	19/09/1983	Nghệ An	Trung bình	CT13DN1
5	13DN0258	Lê Thị Liễu	1986	Bạc Liêu	Trung bình	CT13DN1
6	13DN0269	Phạm Trường Nhân	28/03/1985	Cần Thơ	TB Khá	CT13DN1
7	13DN0273	Trần Thị Nhiều	02/09/1989	Cần Thơ	Trung bình	CT13DN1
8	13DN0282	Nguyễn Thị Phương	07/12/1983	An Giang	TB Khá	CT13DN1
9	13DN0293	Nguyễn Thị Thanh Thảo	09/03/1989	An Giang	Trung bình	CT13DN1
10	13DN0294	Trịnh Thị Thảo	20/07/1987	Thanh Hoá	TB Khá	CT13DN1
11	13DN0303	Ngô Phước Trung	1989	Trà Vinh	Trung bình	CT13DN1
12	14DN0914	Lê Huỳnh Bảo Châu	16/02/1992	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN
13	14DN0921	Đỗ Thị Điều	1989	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN
14	14DN1116	Nguyễn Tấn Phát	23/09/1988	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN
15	14DN0956	Nguyễn Thị Mai Phương	08/04/1983	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN
16	14DN0962	Đường Thị Minh Tâm	06/04/1993	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN
17	14DN0967	Bùi Việt Thanh	07/10/1977	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN
18	14DN0978	Dương Thị Cẩm Tú	11/09/1989	Hậu Giang	TB Khá	CT14TDN
19	14DN0979	Phan Thị Cẩm Tú	23/07/1984	An Giang	TB Khá	CT14TDN
20	14DN0983	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	16/01/1988	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN
21	14DN0988	Nguyễn Như Ý	16/11/1982	Hậu Giang	TB Khá	CT14TDN
22	14DN0990	Phan Thị Anh	1991	Ca Mau	TB Khá	CT14TDN1
23	14DN0994	Nguyễn Thị Hoa Hạnh	21/06/1993	Hà Tĩnh	TB Khá	CT14TDN1
24	14DN0998	Nguyễn Thái Học	01/02/1990	Tp. Cần Thơ	Khá	CT14TDN1
25	14DN0999	Bùi Thị Thu Hương	29/01/1993	Hậu Giang	TB Khá	CT14TDN1
26	14DN1004	Bùi Phương Loan	12/07/1992	Cần Thơ	Khá	CT14TDN1
27	14DN1005	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	14/08/1993	Tp. Cần Thơ	Khá	CT14TDN1
28	14DN1006	Nguyễn Thị Kim Ngọc	24/02/1986	Hậu Giang	Khá	CT14TDN1
29	14DN1007	Trần Thị Ngọc Nữ	18/08/1994	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN1

MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
14DN1011	Trần Phương	Thảo	05/10/1991	Tp. Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN1
31 14DN1012	Lê Thị Ngọc	Thi	15/07/1986	Bến Tre	TB Khá	CT14TDN1
32 14DN1014	Nguyễn Thị Kim	Thúy	1990	Đồng Tháp	TB Khá	CT14TDN1
33 14DN1016	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	28/04/1982	Hậu Giang	TB Khá	CT14TDN1
34 14DN1018	Phan Thị Kiều	Trang	28/09/1994	Cần Thơ	TB Khá	CT14TDN1
35 14DN1021	Trần Thị Bạch	Tuyết	07/10/1992	Hậu Giang	TB Khá	CT14TDN1
36 14DN1023	Trần Kim	Xên	30/07/1984	Hậu Giang	TB Khá	CT14TDN1

Danh sách gồm 36 sinh viên.

